

Bản án số: 24/2021/DS-ST

Ngày: 05-7-2021

"V/v *Kiến đòi nợ*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Giới

2. Bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiền

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30/6/2021 và 05/7/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2020 về "Kiến đòi nợ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXX-ST ngày 25/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2021/QĐST-DS ngày 15/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Lệ Hã**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 14, khu 1, phường B, thành phố H, Quảng Ninh

Người đại diện theo ủy quyền: anh Tô Minh Đ, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số 587 Nguyễn Văn Cừ, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Nh**, sinh năm 1981

Nơi ĐKKHKT: Tổ 1, khu L 1, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh

Nơi làm việc: Tổ 39, khu 4, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - bà Trần Lệ Hã có yêu cầu khởi kiện:

Ngày 01/02/2019, bà Trần Lệ Hã và bà Lê Thị Nh ký "Giấy nhận nợ và bản cam kết" chốt lại công nợ mua gạo năm 2018, theo đó, số tiền mà bà Lê Thị Nh còn nợ bà Trần Lệ Hã 714.000.000đ bà Nh hẹn từ tháng 02/2019 sẽ tiến hành trả ít nhất 30.000.000đ/tháng; Bắt đầu trả nợ từ tháng 02/2019 đến 05/3/2019 và các tháng kế tiếp sẽ tính theo ngày của tháng trước. Số tiền còn lại tính theo lãi suất Ngân hàng. Nếu bà Nh không thực hiện đúng thì bà Hã có quyền lấy tài sản của Công ty mà bị đơn là chủ sở hữu và tài sản riêng của bà Nh để trừ vào số tiền còn nợ. Đến nay, đã hơn 01 năm kể từ thời hạn trả nợ mà các bên thống nhất nhưng bà Nh vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bà Hã. Do đó, bà Hã khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Nh thanh toán số tiền 714.000.000đ. Sau khi thụ lý vụ án nguyên đơn - bà Trần Lệ Hã bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Lê Thị Nh thanh toán lãi suất chậm trả tạm tính từ ngày 06/3/2019 đến tháng 7/2020 theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 9%/năm, số tiền lãi bà Nh phải trả cho bà Hã là $714.000.000đ \times 0,75\% \times 16 = 85.680.000đ$. Tổng số tiền bà Nh phải trả cho

bà Hã là: $714.000.000đ + 85.680.000đ = 799.680.000đ$. Bà Hã không yêu cầu kê biên tài sản của bà Nh và lấy tài sản của Công ty cổ phần thương mại thực phẩm M Quảng Ninh để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu về lãi suất chậm trả. Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự để tính lãi chậm trả là 10% đối với bị đơn đến khi xét xử vụ án là: $714.000.000đ \times 10\% \times 27/12 = 160.650.000đ$. Tổng số tiền bà Nh phải trả cho bà Hã là: $714.000.000đ + 160.650.000đ = 874.650.000đ$.

Bị đơn - bà Lê Thị Nh được Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến làm việc theo Giấy triệu tập và thông báo của Tòa án.

Tài liệu do nguyên đơn cung cấp thể hiện: Công an phường C xác nhận: bà Lê Thị Nh có Công ty Cổ phần thương mại thực phẩm M Quảng Ninh ở Tổ 39, khu 4, phường C, thành phố H.

Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch đầu tư Quảng Ninh trả lời Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long: Công ty Cổ phần thương mại thực phẩm M Quảng Ninh địa chỉ trụ sở chính: Tổ 39, khu 4, phường C, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: bà Lê Thị Nh, sinh 11/11/1981. Chỗ ở hiện tại: Tổ 1, khu L 1, phường Cẩm Thủy, Tp Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Công an phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xác nhận bà Lê Thị Nh, đăng ký HKTT tại: tổ 1, khu Tân Lập 1, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh nhưng đã bỏ đi khỏi địa phương cách đây 5 năm không ai biết đi đâu, làm gì.

Xác minh tại nơi làm việc của bà Lê Thị Nh ở tổ 39, khu 4, phường C, thành phố H, tổ dân dân cung cấp thông tin: bà Nh không đăng ký thường trú, tạm trú nhưng có đến tổ 39, khu 4, phường C, thành phố H thuê nhà để kinh doanh.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã được thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Do bà Lê Thị Nh không đến Tòa án nên Tòa án không tiến hành hòa giải giữa các đương sự. Nguyên đơn - bà Trần Lệ Hã tự nguyện chịu toàn bộ chi phí Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm định tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Lê Thị Nh có nơi làm việc tại tổ 39, khu 4, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp về giao dịch dân sự. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

1.2. Về việc vắng mặt của bị đơn: bà Lê Thị Nh đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, việc xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự không ảnh hưởng đến tính khách quan khi giải quyết vụ án.

[2]: Về đối tượng khởi kiện:

2.1. Về chủ thể giao dịch dân sự: Theo giấy nhận nợ và bản cam kết ngày 01/02/2019, chốt lại công nợ mua gạo năm 2018 bà Nh còn nợ bà Hã 714.000.000đ; bà Nh hẹn bắt đầu từ tháng 02/2019 sẽ trả gốc ít nhất 30.000.000đ /tháng, số tiền còn lại tính theo lãi suất Ngân hàng. Ngày trả sẽ bắt đầu từ tháng 02/2019 đến ngày 05/3/2019 trở đi. Nếu bà Nh không thực hiện đúng thì xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, bà Hã có quyền lấy tài sản của công ty và của bà Nh.

Xét nội dung giấy nhận nợ và bản cam kết thấy: bà Nh ghi chức vụ là Giám đốc Công ty cổ phần thương mại thực phẩm M Quảng Ninh, cam kết bà Hã được lấy tài sản của mình và tài sản của Công ty để trừ nợ nhưng nội dung chính của giấy nhận nợ và bản cam kết thể hiện bà Nh tự nhận cá nhân còn nợ bà Hã 714.000.000đ tiền mua gạo chứ không phải Công ty cổ phần thương mại thực phẩm M Quảng Ninh nợ tiền gạo của bà Hã.

2.2. Đối tượng khởi kiện: Quá trình giải quyết vụ án, bà Trần Lệ Hã khẳng định việc nợ tiền gạo là giữa bà Hã với bà Nh, không liên quan đến Công ty cổ phần thương mại thực phẩm M Quảng Ninh. Bà Lê Thị Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án; không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không giao nộp tài liệu, chứng cứ hay gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình đến Tòa án. Vì vậy, giao dịch dân sự ngày 01/02/2019 là giao dịch dân sự giữa cá nhân bà Lê Thị Nh và bà Trần Lệ Hã. Do đó, bà Hã khởi kiện cá nhân bà Nh là có căn cứ.

[3] Về hiệu lực của giao dịch dân sự: không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh khi xác lập giao dịch dân sự, bà Trần Lệ Hã và bà Lê Thị Nh bị ép buộc hay không đủ năng lực hành vi dân sự; mục đích của giao dịch dân sự giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đồng thời đây là giao dịch dân sự không có quy định bắt buộc về hình thức. Do đó, giao dịch dân sự ngày 01/02/2019 giữa bà Hã và bà Nh có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 117 của Bộ luật dân sự. Bà Lê Thị Nh phải thực hiện nghĩa vụ đối với bà Trần Lệ Hã theo Giấy nhận nợ và bản cam kết ngày 01/02/2019.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

4.1. Về nợ gốc: do bà Lê Thị Nh vi phạm nghĩa vụ trả nợ tiền gạo đã cam kết, bà Hã yêu cầu bà Nh phải trả 714.000.000đ nợ gốc là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 351, 353 của Bộ luật dân sự.

4.2. Về lãi suất chậm trả: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền lãi chậm trả là 9%/năm (tương đương với 0,75%/tháng), cụ thể: $714.000.000đ \times 0,75\% \times 16 = 85.680.000đ$. Do lãi suất trong Giấy nhận nợ và bản cam kết không rõ ràng nên căn cứ Điều 404 Bộ luật Dân sự thấy nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 9%/năm là phù hợp với Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định mức lãi suất cơ bản bằng

đồng Việt Nam. Mặc dù bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng việc giải thích về lãi suất theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không gây bất lợi cho bị đơn, phù hợp với thỏa thuận “*số tiền còn lại tính theo lãi suất Ngân hàng*” tại Giấy nhận nợ và bản cam kết ngày 01/02/2019. Vì vậy, lãi suất theo yêu cầu khởi kiện trước khi mở phiên tòa của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu về lãi suất chậm trả đối với thời gian chậm trả từ 16 tháng lên 27 tháng và mức lãi suất chậm trả từ 9%/năm theo lãi suất Ngân hàng lên 10%/năm theo lãi suất tại BLDS:

Xét yêu cầu về thời gian chậm trả từ sau khi thụ lý vụ án là 16 tháng, đến thời điểm xét xử, tuyên án là 27 tháng là phù hợp, nên chấp nhận.

Xét yêu cầu về việc tăng lãi suất từ 9% lên 10% thấy: yêu cầu tăng lãi suất chậm trả tại phiên tòa là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, nên không chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận lãi suất chậm trả tính đến ngày tuyên án như sau: $714.000.000đ \times 9\%/12 \times 27 = 144.585.000đ$.

[5] Về án phí và chi phí khác: Bà Lê Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ phải thực hiện. Bà Trần Lệ Hã phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận; Bà Trần Lệ Hã tự nguyện chịu toàn bộ chi phí Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 244; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 117; Điều 351; Điều 353; Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Lệ Hã.

Bà Lê Thị Nh có nghĩa vụ trả cho bà Trần Lệ Hã số tiền nợ gốc 714.000.000đ (*Bảy trăm mười bốn triệu đồng*) và 144.585.000đ (*Một trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) lãi suất chậm trả. Tổng số tiền bà Lê Thị Nh phải trả cho bà Trần Lệ Hã là: 858.585.000đ (*Tám trăm năm mươi tám triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành trả tiền thì phải chịu lãi suất tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí:

Bà Lê Thị Nh chịu 37.758.000đ (*Ba mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Lệ Hã chịu 803.000đ (*Tám trăm linh ba nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 16.280.000đ (*Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*)

tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002294 ngày 20/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại bà Trần Lệ Hã 15.477.000đ (*Mười lăm triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*).

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn báo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS Tp Hạ Long;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tâm

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Tâm